**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*…., ngày… tháng… năm…*

**HỢP ĐỒNG SỬ DỤNG HÌNH ẢNH CÁ NHÂN**

***Số:***

Căn cứ Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ Luật Thương mại 2005;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ sửa đổi và bổ sung 2019;

Căn cứ khả năng và nhu cầu của các bên:

Hôm nay ngày… tháng… năm…, chúng tôi gồm:

**BÊN A: BÊN CÓ HÌNH ẢNH**

Họ và tên: …………………………………………………………………..

Sinh ngày: …………………………………………………………………..

Quê quán: …………………………………………………………………..

Địa chỉ thường trú: ………………………………………………………

CMND/CCCD: ……………………………………………………………….

Số điện thoại: ………………………………………………………………

**BÊN B: BÊN SỬ DỤNG HÌNH ẢNH**

Họ và tên: …………………………………………………………………..

Sinh ngày: …………………………………………………………………..

Quê quán: …………………………………………………………………..

Địa chỉ thường trú: ………………………………………………………

CMND/CCCD: ……………………………………………………………….

Số điện thoại: ………………………………………………………………

Sau khi bàn bạc, thỏa thuận, các bên đồng ý ký kết hợp đồng với các điều khoản:

**Điều 1: Nội dung hợp đồng**

Bên A đồng ý cho bên B sử dụng hình ảnh cá nhân của mình trong thời hạn….. năm với mục đích……………………………………………………

**Điều 2. Cách thức thực hiện**

Bên B được sử dụng hình ảnh của bên A chụp với sản phẩm của bên B để ………..

Điều 3. Chi phí và phương thức thanh toán

Bên B trả thù lao cho việc sử dụng hình ảnh cá nhân của bên A với số tiền là:…….. (bằng chữ:…………………)

Thời hạn thanh toán: Trong thời hạn ….. ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

Phương thức thanh toán: ………………………………………….

Trường hợp bên B chậm thanh toán cho bên A thì bên B phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả. Trường hợp bên B chậm thanh toán quán 02 tháng kể từ ngày hết hạn thanh toán, bên A có quyền chấm dứt hợp đồng.

**Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của bên A**

**4.1. Quyền của bên A**

- Yêu cầu bên B thanh toán đầy đủ và đúng thời hạn.

- Bên A có quyền yêu cầu bên B tháo gỡ hình ảnh của mình, nếu phát hiện bên B sử dụng không đúng phạm vi, mục đích sử dụng. ĐỒng thời yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại nếu bên B sử dụng hình ảnh của bên A và mục đích xấu, gây ảnh hưởng đến hình ảnh của bên A

- Bên A được quyền cho phép những đơn vị khác sử dụng hình ảnh của mình.

**4.2 Nghĩa vụ của bên A**

- Cung cấp hình ảnh cho bên B đúng thời hạn hoặc phối hợp chụp ảnh quảng cáo theo yêu cầu của bên B.

- Giữ gìn hình ảnh cá nhân và sản phẩm quảng cáo của bên B, nếu làm ảnh hưởng, gây thiệt hại thì phải chịu trách nhiệm.

**Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của bên B**

**5.1. Quyền của bên B**

- Được sử dụng hình ảnh của bên A để …………… nhằm mục đích quảng cáo sản phẩm của công ty.

- Được quyền chỉnh sửa hình ảnh của bên A nếu được bên A đồng ý.

**5.2. Nghĩa vụ của bên B**

- Sử dụng hình ảnh của bên A đúng phạm vi, mục đích sử dụng.

- Không được tự ý chỉnh sửa hình ảnh của bên A.

- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn

- Chịu trách nhiệm về sản phẩm quảng cáo, nếu gây ảnh hưởng đến bên A thì phải bồi thường.

**Điều 6. Trách nhiệm bồi thường và phạt vi phạm**

**6.1. Bồi thường thiệt hại**

Bên nào gây thiệt hại cho bên kia thì phải bồi thường thiệt hại theo thỏa thuận hợp đồng và quy định của pháp luật. Thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời. Khi bên bị thiệt hại có lỗi trong việc gây ra thiệt hại thì không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

Bên có quyền và lợi ích bị xâm phạm không được bồi thường nếu thiệt hại xảy ra do không áp dụng các biện pháp cần thiết, hợp lý để ngăn chạn, hạn chế thiệt hại cho mình.

**6.2. Phạt vi phạm**

Các bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã thỏa thuận trên, không được thay đổi hoặc hủy bỏ hợp đồng, bên nào không thực hiện hoặc đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng mà không có lý do chính đáng thì sẽ bị phạt 8% giá trị hợp đồng bị vi phạm.

**Điều 7. Sự kiện bất khả kháng**

Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng: Động đất, lũ lụt, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh,… khiến việc thực hiện hợp đồng phải tạm dừng thì hai bên thỏa thuận tạm dừng cho đến khi khắc phục được sự cố. Trong thời hạn … tháng, nếu chưa khắc phục được sự cố, các bên có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng.

**Điều 8. Chấm dứt hợp đồng**

Hợp đồng chấm dứt trong trường hợp:

* Hết hạn hợp đồng;
* Các bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng;
* Một bên vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ hợp đồng;
* Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng theo luật quy định, một trong các bên thể tiếp tục thực hiện hợp đồng thì có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng

Bên đơn phương chấm dứt hợp đồng phải thông báo trước cho bên kia trước …. ngày.

**Điều 9. Điều khoản bảo mật**

Các bên cam kết bảo mật tuyệt đối các bất kì thông tin hoặc tài liệu nào có chứ thông tin bảo mật của các bên cho đến khi: Công ty đã chấm dứt hoạt động; các thông tin mật đã được phổ biến rộng rãi trước công chúng.

Không mua bán, sử dụng, chuyển giao hoặc thu lợi theo một cách thức nào đó tiết lộ thông tin mật mà mình đã nhận được trong quá trình thực hiện hợp đồng.

**Điều 10. Điều khoản chung**

Hợp đồng này được lập thành …. bản tiếng Việt, mỗi bên giữ … bản, có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản trong hợp đồng và đảm bảo bí mật thông tin.

Trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có phát sinh hoặc điều chỉnh nào liên quan đến hợp đồng này thì mọi phát sinh, điều chỉnh đó phải được lập thành văn bản và ký bởi hai bên trước khi có hiệu lực.

**ĐẠI DIỆN BÊN A                                          ĐẠI DIỆN BÊN B**

*(Ký và ghi rõ họ tên)                                 (Ký và ghi rõ họ tên)*